|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**TỔ LỊCH SỬ – ĐỊA LÍ – GDKT&PL | **KIỂM TRA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023 – 2024****MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI 10***Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**Hình thức kiểm tra: 70% trắc nghiệm + 30% tự luận**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị** **kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
|
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Chủ đề 2.****VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC** | **Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch.** | 4 |  |  |  |  |  |  |  | **10%** |
| **2** | **Chủ đề 3.****MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI** | **Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.** | 7 |  | 7 |  |  | 1\* |  | 1\* | **90%** |
| **Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại.** | 5 |  | 5 |  |  |  |
| **Tổng số câu** |  | **16** | **12** | **1** | **1** | **28 TN + 2 TL** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị****kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 2.****VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC** | **Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch.** | **Nhận biết:**- Nêu được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên.- Nêu được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.- Nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá. | 4 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:** |  |  |  |  |
| **Vận dụng:** |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:** |  |  |  |  |
| **2** | **Chủ đề 3.****MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI** | **Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.****Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại.** | **Nhận biết:**- Nêu được khái niệm văn hoá, văn minh.- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập thời cổ đại, văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa thời cổ – trung đại.- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại và văn minh thời Phục hưng. | 12 TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**- Giải thích được khái niệm văn minh.- Phân tích được ý nghĩa của các thành tựu thuộc nền văn minh Ai Cập thời cổ đại, văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa thời cổ – trung đại.- Phân tích được ý nghĩa của các thành tựu thuộc nền văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại và văn minh thời Phục hưng. |  | 12 TN |  |  |
| **Vận dụng:**- Lập bảng thống kê những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Ấn Độ, Trung Hoa cổ – trung đại và văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại trên các lĩnh vực: chữ viết, tư tưởng – tôn giáo, kiến trúc – điêu khắc, toán học.- Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện những thành tựu tiêu biểu của một trong các nền văn minh thuộc phương Đông hoặc phương Tây thời cổ – trung đại. |  |  | 1 TL |  |
| **Vận dụng cao:**- Sưu tầm tư liệu và giới thiệu về một công trình kiến trúc thuộc nền văn minh phương Đông hoặc phương Tây thời cổ – trung đại. - Liên hệ, chỉ ra được những ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ, văn minh Trung Hoa và văn minh phương Tây thời cổ – trung đại đến Việt Nam. |  |  |  | 1 TL |
| **Tổng số câu** |  | **16** | **12** | **1** | **1** |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |